

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thúy Phượng**

Các Thẩm phán:

Ông Trần Văn Đông

Ông Nguyễn Tuấn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Lê Trúc Quỳnh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Bai - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 206/2017/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Trương Minh H do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại Nguyễn Cảnh Khánh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 58/2017/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trương Minh H, sinh năm 1989 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố R, tỉnh K; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trương Vĩnh H (chết) và bà Trần Thị N (sinh năm 1948); vợ Đặng Thị K (sinh năm 1986), có 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

Người bị hại: Nguyễn Cảnh Khánh T, sinh năm 1993.

Trú tại: Tổ dân phố L, phường C, thành phố R, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác không có liên quan đến kháng cáo:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965; trú tại: tổ dân phố L, phường C, thành phố R, tỉnh K. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Đình P, sinh năm 1971, trú tại: tổ dân phố L, phường C, thành phố R, tỉnh K. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/11/2016, Nguyễn Đình P, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình Th và Trương Minh H đi làm rẫy ở núi Hòn Rồng thuộc Tổ dân phố L, phường C, thành phố R. Sau đó, ông P đi về trước, đến nhà ông Nguyễn C (ở gần rẫy nhà ông P) hỏi chuyện ông P giới thiệu mua đất chồng lẫn lên đất của ông P. Khi đến nơi, ông P gặp bà Nguyễn Thị M (vợ ông C) và Nguyễn Cảnh K Trung (con ông C) đang may dù ở sân nhà. Ông P đi vào trong sân thì bà M khóa cổng lại. Sau đó, ông P và mẹ con bà M xảy ra kinh cãi xô xát lẫn nhau. Nguyễn Cảnh Khánh T lấy cây rựa đánh xuống đầu ông P, trúng mũ bảo hiểm trượt vào trán ông P làm trán ông P bị sưng. Ông P nhặt một cây dù chống trả lại hai mẹ con bà M và kêu cứu. Lúc này, Nguyễn Đình T đang cầm 02 cây rựa đi về, nghe vậy nên chạy đến kéo cổng nhưng không mở được. Nguyễn Đình T vứt một cây rựa rồi treo tường vào trong sân. Ông T và H cũng vừa đi đến nơi thấy cổng đóng nên ông T yêu cầu bà M mở cửa cổng. H dùng đá đập khóa cổng nên bà M ra mở cửa cổng. Ông T và H đẩy cửa đi vào trong sân. Ông T nói tất cả mọi người đi về rồi ra đi về trước.

Khi ông P cùng Nguyễn Đình T và Trương Minh H đi ra ngoài cổng. Lúc này, Nguyễn Cảnh Khánh T cầm cây cán dù chạy ra đánh ông P thì H đưa tay lên đỡ bị trúng tay trái. H tức giận, giật cây rựa trên tay Nguyễn Đình T đến chém Nguyễn Cảnh Khánh T nhưng không trúng. Hôm Nguyễn Cảnh Khánh T vật ngã xuống đất rồi giật tay cầm rựa lên trên làm lưỡi rựa trúng vào sau cổ Nguyễn Cảnh Khánh T gây thương tích.

Ngày 08/11/2016, bà Nguyễn Thị M và Nguyễn Cảnh Khánh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 98/TgT và số 99/TgT ngày 10/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Nguyễn Thị M là 0%; đối với Nguyễn Cảnh Khánh T là 08%.

Bản án sơ thẩm số 58/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Minh H **06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”**.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/10/2017, bị cáo Trương Minh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 06/10/2017, người bị hại Nguyễn Cảnh Khánh T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người bị hại thay đổi nội dung kháng cáo, rút kháng cáo về phần hình phạt đối với bị cáo, chỉ kháng cáo về phần bồi thường dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm; chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; chấp nhận kháng cáo của người bị hại về phần bồi thường dân sự, ghi nhận sự tự nguyện bồi thường dân sự giữa bị cáo và người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

* Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo và người bị hại còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại rút một phần kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, căn cứ vào quy định của pháp luật tố tụng hình sự; Tòa án đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về phần hình phạt của người bị hại.

* Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/11/2016, tại nhà ông Nguyễn C và bà Nguyễn Thị M ở Tổ dân phố Lộc An, phường Cam Lộc, thành phố Cam Ranh đã xảy ra việc cãi nhau giữa ông Nguyễn Đình P và bà Nguyễn Thị M về việc chỉ người mua bán đất rẫy. Khi nghe tiếng ông P la lên thì ông Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình Tr, và Trương Minh H đã đi đến nhà bà M. Sau khi ông T đi về, ông P cùng Nguyễn Đình Tr và Trương Minh H đi ra ngoài cổng. Nguyễn Cảnh Khánh T cầm cây cán dù chạy ra đánh nhóm người nhà ông P thì H đưa tay lên đỡ nên bị trúng tay trái. H tức giận, giật cây rựa trên tay Nguyễn Đình Tr rồi nhào vào vật lộn với Nguyễn Cảnh

Khánh T, trong quá trình vật nhau do tay H vẫn cầm rựa nên lưỡi rựa đã cứa trúng phần cổ sau gáy Nguyễn Cảnh Khánh T, làm T bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo đề nghị được hưởng án treo; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2] Lời khai của bị cáo về diễn biến hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của anh Tạ Hồng C và chị Phan Thị Thu Th là những người đã chứng kiến sự việc, nên có căn cứ để xác định thương tích phần cổ sau gáy của anh Nguyễn Cảnh Khánh T là do chính bị cáo Trương Minh H gây ra và không có ai khác cùng bị cáo H tham gia đánh người bị hại.

Trong vụ án này, nguyên nhân sự việc cũng xuất phát từ mâu thuẫn về việc mua bán đất đai giữa bà Nguyễn Thị M (mẹ người bị hại) và gia đình ông Nguyễn Đình P, nhưng đôi bên đã không bình tĩnh ứng xử cho phù hợp nên đã để xảy ra việc cãi vã, xô xát và dẫn đến hậu quả đáng tiếc. Việc bị cáo H (người làm thuê cho ông T) dùng rựa là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại với tổn thương cơ thể 8% là hành vi vi phạm pháp luật và nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội **“Cố ý gây thương tích”** theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo không những xâm phạm sức khỏe của người khác mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội nên cần xử lý nghiêm theo pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy việc bị cáo phạm tội cũng chỉ là bột phát, không có chủ tâm từ trước; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình; sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã thực hiện trách nhiệm bồi thường dân sự theo bản án sơ thẩm đã tuyên xử; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tích cực tham gia các công tác xã hội và được tặng thưởng giấy khen của Hội chữ thập đỏ; bản thân bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội, gia đình bị cáo có công lao với đất nước, ông nội và bác ruột của bị cáo là liệt sỹ, bà nội của bị cáo là bà mẹ Việt Nam anh hùng (có xác nhận của UBND phường C, TP Cam Ranh). Đây là tình tiết mới phát sinh ở phiên tòa phúc thẩm.

[4] Mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp, nhưng xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên theo quy định của pháp luật và chính sách nhân đạo của Nhà nước, bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đảm bảo tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Đối với yêu cầu kháng cáo của người bị hại về phần bồi thường dân sự:

Tại phiên tòa người bị hại đề nghị bị cáo bồi thường thêm 5.000.000 đồng cho việc chữa trị thương tích.

Bị cáo đồng ý với yêu cầu của người bị hại.

Xét thấy thương tích của người bị hại do bị cáo gây nên, ngoài số tiền 11.061.621 đồng bị cáo đã bồi thường cho người bị hại theo bản án sơ thẩm đã tuyên xử (bị cáo đã nộp số tiền này tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa theo biên lai thu tiền số AA/2010/0005147 ngày 18/12/2017), bị cáo còn đồng ý bồi thường thêm số tiền 5.000.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại. Xét thấy sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại về phần bồi thường dân sự là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Kháng cáo của người bị hại về phần trách nhiệm dân sự được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của người bị hại Nguyễn Cảnh Khánh T về phần hình phạt đối với bị cáo Trương Minh H.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Minh H và kháng cáo của người bị hại Nguyễn Cảnh Khánh T (phần trách nhiệm dân sự); Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Minh H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo** về tội **“Cố ý gây thương tích”**. Thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường C, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

3. Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;
Bị cáo phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP. Cam Ranh;
- VKS TP. Cam Ranh;
- Công an TP. Cam Ranh;
- THADS TP. Cam Ranh;
- Bị cáo; Lưu HS.

Lê Thúy Phượng